

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Reading 1 - MH1105030

Giám thị 1: Trần Thị Tuyền

Ký tên: 

Mã lớp học phần: 25311MH110503001

Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: Cao Thế Oanh

Ký tên: 

Giảng viên giảng dạy: Trương Thị Ngọc Thu

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 21/07/2026

Giờ thi: 13h30

Phòng thi: PM 4

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510130009	Lê Nguyễn Hồng Anh	12/04/2007					C27TA	
2	2510130008	Nguyễn Hoài Nguyên Bảo	28/10/2007					C27TA	
3	2510130002	Trần Thị Kim Chung	18/06/2007					C27TA	
4	2510130017	Trần Đức Huy	06/06/2007					C27TA	
5	2510130010	Nguyễn Minh Đăng Kha	21/04/2007					C27TA	
6	2510130007	Phạm Thị Giao Linh	18/03/2006					C27TA	
7	2510130015	Lê Thanh Long	11/03/2007					C27TA	
8	2510130016	Lê Ngọc Thảo My	23/04/2007					C27TA	
9	2510130004	Lê Thị Thanh Ngọc	25/12/2007					C27TA	
10	2510130019	Nguyễn Thị Quỳnh Như	10/10/2006					C27TA	
11	2510130001	Trần Vũ Quỳnh Như	25/04/2004					C27TA	
12	2510130005	Nguyễn Thanh Phương	31/08/2000					C27TA	
13	2410130026	Nguyễn Ngọc Kim Phượng	26/08/2006					C26TA	
14	2510130020	Trần Minh Quân	01/7/2006					C27TA	
15	2510130014	Mai Phương Thúy	25/12/2007					C27TA	
16	2510130006	Trần Bảo Trâm	09/12/2007					C27TA	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 16 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 16 / _____.

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày 03 tháng 8 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Quang Loan

Ngày 28 tháng 7 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Trương Thị Ngọc Thu

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX&CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ
VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ: 3 - Năm học 2025-2026

Môn học: Reading 1

Mã bài thi: 1RSKT6

Thời gian thi: 21/07/2026 13:30:00

Thời gian kết thúc: 21/07/2026 14:30:00

Giám thị 1: T.T. Nguyễn Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: Cao Thị Bình Ký tên: [Signature]

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510130009	Lê Nguyễn Hồng Anh	12/04/2007	<u>[Signature]</u>	9.4	Chín, bốn	C27TA	
2	2510130008	Nguyễn Hoài Nguyên Bảo	28/10/2007	<u>[Signature]</u>	7.6	Bảy, sáu	C27TA	
3	2510130002	Trần Thị Kim Chung	18/06/2007	<u>[Signature]</u>	4.8	Bốn, tám	C27TA	
4	2510130017	Trần Đức Huy	06/06/2007	<u>[Signature]</u>	4.4	Bốn, bốn	C27TA	
5	2510130010	Nguyễn Minh Đăng Kha	21/04/2007	<u>[Signature]</u>	8.8	Tám, tám	C27TA	
6	2510130007	Phạm Thị Giao Linh	18/03/2006	<u>[Signature]</u>	4.2	Bốn, hai	C27TA	
7	2510130015	Lê Thanh Long	11/03/2007	<u>[Signature]</u>	9.2	Chín, hai	C27TA	
8	2510130016	Lê Ngọc Thảo My	23/04/2007	<u>[Signature]</u>	8.4	Tám, bốn	C27TA	
9	2510130004	Lê Thị Thanh Ngọc	25/12/2007	<u>[Signature]</u>	4.2	Bốn, hai	C27TA	
10	2510130001	Trần Vũ Quỳnh Như	25/04/2004	<u>[Signature]</u>	4.4	Bốn, bốn	C27TA	
11	2510130019	Nguyễn Thị Quỳnh Như	10/10/2006	<u>[Signature]</u>	7.6	Bảy, sáu	C27TA	
12	2510130005	Nguyễn Thanh Phương	31/08/2000	<u>[Signature]</u>	9.4	Chín, bốn	C27TA	
13	2410130026	Nguyễn Ngọc Kim Phượng	26/08/2006	<u>[Signature]</u>	4.2	Bốn, hai	C26TA	
14	2510130020	Trần Minh Quân	07/01/2006	<u>[Signature]</u>	5.2	Năm, hai	C27TA	
15	2510130014	Mai Phương Thúy	25/12/2007	<u>[Signature]</u>	9.4	Chín, bốn	C27TA	
16	2510130006	Trần Bảo Trâm	09/12/2007	<u>[Signature]</u>	8.2	Tám, hai	C27TA	

Lưu ý:

- Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Số sinh viên dự thi: 16

Số sinh viên đạt: 16

Ngày 02 tháng 8 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/PHÒNG

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quỳ Kay

Ngày 28 tháng 7 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Trương Thị Ngọc Thu



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Reading 1 - MH1105030

Mã lớp học phần: 25311MH110503001 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Trương Thị Ngọc Thu - (05003)

Ngày thi: 29.5.2026 Giờ thi: 11.00 Phòng thi: A1.9

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510130018	Châu Tuấn Anh	16/11/2007	C27TA	Anh	9.5	chín năm	
2	2510130009	Lê Nguyễn Hồng Anh	12/04/2007	C27TA	HL	10	Mười	
3	2510130008	Nguyễn Hoài Nguyên Bảo	28/10/2007	C27TA	ch	9.0	chín không	
4	2510130002	Trần Thị Kim Chung	18/06/2007	C27TA	Chuc	7.0	Bảy không	
5	2510130017	Trần Đức Huy	06/06/2007	C27TA	ĐH	5.0	Năm không	
6	2510130010	Nguyễn Minh Đăng Kha	21/04/2007	C27TA	Kha	10	Mười	
7	2510130007	Phạm Thị Giao Linh	18/03/2006	C27TA	Pham	6.0	Sáu không	
8	2510130015	Lê Thanh Long	11/03/2007	C27TA	Long	8.5	Tám năm	
9	2510130016	Lê Ngọc Thảo My	23/04/2007	C27TA	Thao	8.0	Tám không	
10	2510130004	Lê Thị Thanh Ngọc	25/12/2007	C27TA	Ngo	5.0	Năm không	
11	2510130019	Nguyễn Thị Quỳnh Như	10/10/2006	C27TA	Như	8.0	Tám không	
12	2510130001	Trần Vũ Quỳnh Như	25/04/2004	C27TA	Như	7.0	Bảy không	
13	2510100018	Trần Tiến Phát	24/05/2007	C27TA				
14	2510130005	Nguyễn Thanh Phương	31/08/2000	C27TA	Phu	10	Mười	
15	2510130020	Trần Minh Quân	01/7/2006	C27TA	Qua	8.0	Tám không	
16	2510130014	Mai Phương Thúy	25/12/2007	C27TA	Phu	10	Mười	
17	2510130006	Trần Bảo Trâm	09/12/2007	C27TA	Tram	10	Mười	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 16 vắng thi: 1 Số bài thi: 16 /

Ngày: 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Duy Lay

Ngày: 5 tháng 6 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Trương Thị Ngọc Thu

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Reading 1 - MH1105030

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 25311MH110503001 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Trương Thị Ngọc Thu - (05003)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: 29.5.2026 Giờ thi: 16 giờ Phòng thi: A1.9

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410130026	Nguyễn Ngọc Kim Phụng	26/08/2006	C26TA	Phụng	5.0	Năm không	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 Số bài thi: 1 /

Ngày: 06 tháng 7 năm 2026

Ngày: 5 tháng 6 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Anay Loan

Trương Thị Ngọc Thu

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Reading 1 - MH1105030

Mã lớp học phần: 25311MH110503001

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Trương Thị Ngọc Thu - (05003)

Ngày thi: 12.6.2026 Giờ thi: 16 giờ Phòng thi: A1.9

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510130018	Châu Tuấn Anh	16/11/2007	C27TA		10	Mười	
2	2510130009	Lê Nguyễn Hồng Anh	12/04/2007	C27TA		9.5	chín năm	
3	2510130008	Nguyễn Hoài Nguyên Bảo	28/10/2007	C27TA		10	Mười	
4	2510130002	Trần Thị Kim Chung	18/06/2007	C27TA		8.5	Tám năm	
5	2510130017	Trần Đức Huy	06/06/2007	C27TA		6.0	Sáu không	
6	2510130010	Nguyễn Minh Đăng Kha	21/04/2007	C27TA		9.0	chín không	
7	2510130007	Phạm Thị Giao Linh	18/03/2006	C27TA		7.0	Bảy không	
8	2510130015	Lê Thanh Long	11/03/2007	C27TA		9.0	chín không	
9	2510130016	Lê Ngọc Thảo My	23/04/2007	C27TA		8.5	Tám năm	
10	2510130004	Lê Thị Thanh Ngọc	25/12/2007	C27TA		6.0	Sáu không	
11	2510130019	Nguyễn Thị Quỳnh Như	10/10/2006	C27TA		8.0	Tám không	
12	2510130001	Trần Vũ Quỳnh Như	25/04/2004	C27TA		7.5	Bảy năm	
13	2510100018	Trần Tiến Phát	24/05/2007	C27TA				
14	2510130005	Nguyễn Thanh Phương	31/08/2000	C27TA		9.5	chín năm	
15	2510130020	Trần Minh Quân	01/7/2006	C27TA		7.0	Bảy không	
16	2510130014	Mai Phương Thúy	25/12/2007	C27TA		9.5	chín năm	
17	2510130006	Trần Bảo Trâm	09/12/2007	C27TA		9.5	chín năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 16 vắng thi: 1 Số bài thi: 16 /

Ngày 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quỳ Bay

Ngày 15 tháng 6 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Trương Thị Ngọc Thu

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Reading 1 - MH1105030

Mã lớp học phần: 25311MH110503001 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Trương Thị Ngọc Thu - (05003)

Ngày thi: 12.6.2026 Giờ thi: 16 giờ Phòng thi: A1.9

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410130026	Nguyễn Ngọc Kim Phụng	26/08/2006	C26TA	Phụng	6.0	sáu không	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 Số bài thi: 1 / .

Ngày 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quỳ Hằng

Ngày 15 tháng 6 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Trương Thị Ngọc Thu